TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - L**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày 28 - 8 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - L

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thanh

Bà Lò Thị Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính- Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L, Tòa án nhân dân khu vực 1 - L mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự thụ lý số: 131/2026/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2026/QĐXXST-HS ngày 17/8/2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Teo Văn T1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh ngày 07/7/1986, tại tỉnh L; Nơi cư trú: Bản Nà P (nay là thôn Nà P), xã Bình L1, tỉnh L; Số CCCD: 012086000974, ngày cấp 17/4/2026. Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Teo Văn Ú, sinh năm 1953 (đã chết) và con bà Sý Thị Th, sinh năm 1954; Có vợ là: L1ờng Thị Đ, sinh năm 1995 (đã ly hôn). Con: Bị cáo chưa có con. Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ ba. Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 38/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đ, tỉnh L áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Teo Văn T1 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 25/11/2024 Teo Văn T1 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên T1 chưa được xóa án tích theo quy định; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2026 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lù Văn T2**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: nam; Sinh ngày 28/10/1990 tại tỉnh L; Nơi cư trú: Bản Hô T (nay là thôn Tam Đ), xã Bình L1, tỉnh L; Số CC: 012090001768, ngày cấp 02/6/2026. Nơi cấp: Cục C06 - Bộ Công an; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lù Văn S, sinh năm 1969 (đã chết), con bà

Lò Thị H, sinh năm 1971; Có vợ là: Lường T, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Tại bản án số 26/2021/HS-ST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đ, tỉnh L áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lù Văn T2 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 17/12/2022 Lù Văn T2 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên T2 đã được xóa án tích theo quy định. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2026 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/5/2026, Teo Văn T1 đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông (*không rõ nhân thân lai lịch*) từ nhà tại bản Nà P (nay là thôn Nà P), xã Bình L1 đến chợ Tam Đ thuộc bản Trung T (*nay là thôn Đoàn K*), xã Bình L1 để mua đồ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi T1 đang đi bộ, tại đoạn đường gần khách sạn Xuân Quỳnh thuộc bản Trung T (*nay là thôn Đoàn K*), xã Bình L1 thì gặp Lù Văn T2, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Nouvo, biển kiểm soát (BKS) 90B1 - 211.02, T1 hỏi T2 "*Thời gian này còn chơi không, có kiếm được ở đâu không*?" (tức là, T1 hỏi T2 còn sử dụng ma túy không và có mua được ma túy không) thì T2 trả lời "*Có nhờ người khác lấy hộ được*". T1 hiểu là T2 nhờ người mua hộ được ma túy nên đã đưa cho T2 số tiền 200.000 đồng để T2 đi tìm mua ma túy. Cầm tiền của T1, T2 để xe mô tô lại, một mình đi bộ về hướng khu vực cổng chợ Tam Đ còn T1 đứng đợi. Tại đây, T2 gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, qua trao đổi, T2 đưa cho người đàn ông số tiền 200.000 đồng, nhận tiền của T2, người đàn ông đi vào phía bên trong cổng chợ Tam Đ khoảng 15 phút sau thì quay lại đưa cho T2 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc, mặt bên ngoài màu vàng, mặt bên trong màu trắng. Sau khi mua được Heroine, T2 cất gói Heroine vào trong túi quần bên trái đang mặc, rồi tiếp tục đi bộ ra chỗ để xe mô tô và T1 đang đứng đợi nên T2 gật đầu với T1, ý là đã mua được ma túy. T2 điều khiển xe mô tô chở T1 ngồi sau đi đến một hiệu thuốc, T2 dừng xe vào mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất. Sau đó, T2 tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T1 đi đến khu vực vườn ngô của gia đình ông Trần Quang Lịch, sinh năm 1944 thuộc bản Trung T (*nay là thôn Đoàn K*), xã Bình L1. Quan sát xung quanh, thấy không có người qua lại và trông coi nên T2 bảo T1 vào vườn ngô để sử dụng ma túy, T1 đồng ý. T2 và T1 đi bộ vào trong vườn ngô cách đường 51m thì dừng lại và ngồi xuống. T1 lấy ra một bao thuốc lá nhãn hiệu Sài Gòn, màu xanh đen đặt xuống nền đất, tiếp theo T2 lấy một gói Heroine vừa mua được ra đặt lên trên bao thuốc lá cho T1. T1 cầm gói Heroine lên dùng tay bóp nhỏ rồi mở ra, T2 xé một mảnh giấy bạc từ mảnh giấy bạc gói Heroine ban đầu để T1 chia Heroine cho T2. Nhận Heroine từ T1, T2 đổ Heroine, nước cất vào trong bơm kim tiêm, lắc cho Heroine tan trong nước rồi tự chích vào tĩnh mạch ở mặt trong của cánh tay trái.

Cùng lúc này, T1 dùng bật lửa gas đốt phần Heroine của T1 cho tan chảy T1 khói rồi dùng miệng hít khói ma túy vào trong cơ thể. Đến hồi 11 giờ 40 phút cùng ngày, ngay sau khi Teo Văn T1, Lù Văn T2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị tổ công tác Công an xã Bình L1, tỉnh L phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định gồm:

+ 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy sém; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu xanh đen được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140994;

+ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm có chữ: "BƠM KIM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN TANAPHAR 3ml/cc"; 01 vỏ lọ nước cất bằng thủy tinh trong suốt màu trắng, trên thân vỏ có chữ: "NOVOCAIN", lọ đã bị bẻ gãy vỡ phần đầu lọ thủy tinh được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140993.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển kiểm soát 90B1-211.02, màu sơn: Nâu Bạc, số khung RLCN5P110BY431089, số máy: 5P1143094. Xe cũ đã qua sử dụng

Quá trình điều tra các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKSKV1 ngày 05/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L đã truy tố Teo Văn T1, Lù Văn T2 về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*"

- Về hình phạt chính:

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Teo Văn T1 từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2026.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Văn T2 từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2026.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy sém; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu xanh đen được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140994;

+ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm có chữ: "BƠM KIM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN TANAPHAR 3ml/cc"; 01 vỏ lọ nước cất bằng thủy tinh trong suốt màu trắng, trên thân vỏ có chữ: "NOVOCAIN", lọ đã bị bẻ gãy vỡ phần đầu lọ thủy tinh được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140993.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển kiểm soát 90B1-211.02, màu sơn: Nâu Bạc, số khung RLCN5P110BY431089, số máy: 5P1143094. Xe cũ đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Teo văn T1 và buộc bị cáo Lù Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- L.

Lời nói sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh L, Công an xã Bình L1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh:

Trên cơ sở lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc,

các vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác L1u trong hồ sơ, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 15/5/2026, tại khu vực bản Trung T (*nay là thôn Đoàn K*), xã Bình L1, tỉnh L, Teo Văn T1 và Lù Văn T2 đã cùng nhau thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Trong đó Teo Văn T1 là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp số tiền 200.000 đồng đưa cho T2 để đi mua ma túy và trực tiếp chia Heroine để T2 chích Heroine; Lù Văn T2 là đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp đi tìm mua ma túy cung cấp cho Teo Văn T1, tìm địa điểm để cùng T1 hít Heroine.

Các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép ma túy bị nhà nước cấm, thấy rõ được tác hại của ma túy là chất gây nghiện mạnh, nguy hiểm cho sức khỏe của con người nhưng vẫn cố ý tụ tập, tổ chức sử dụng chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1, Điều 255 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm […].

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Trong vụ án này, các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần áp dụng quy định về đồng phạm theo các Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lù Văn T2 có nhân thân xấu. Tại bản án số 26/2021/HS-ST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đ, tỉnh L áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lù Văn T2 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 17/12/2022 Lù Văn T2 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên T2 đã được xóa án tích theo quy định.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Teo Văn T1 có có 01 tiền án: Tại bản án số 38/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đ, tỉnh L áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ

luật Hình sự, xử phạt Teo Văn T1 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 25/11/2024 Teo Văn T1 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội nêu trên T1 chưa được xóa án tích Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử các bị cáo đều T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, bị cáo Teo Văn T1 có ông nội là ông Teo Văn Binh được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba và bị cáo người dân tộc thiểu số, sinh sống ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Lù Văn T2 là người dân tộc thiểu số.

Do đó các bị cáo Teo Văn T1, Lù văn T2 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với các bị cáo và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo T1 công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập của các bị cáo không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị để đảm bảo thi hành hình phạt bổ sung. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy sém; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu xanh đen được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140994; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm có chữ: "BƠM KIM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN TANAPHAR 3ml/cc"; 01 vỏ lọ nước cất bằng thủy tinh trong suốt màu trắng, trên thân vỏ có chữ: "NOVOCAIN", lọ đã bị bẻ gãy vỡ phần đầu lọ thủy tinh được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140993 đều là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển kiểm soát 90B1-211.02, màu sơn: Nâu Bạc, số khung RLCN5P110BY431089, số máy: 5P1143094. Xe cũ đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá, sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Bị cáo Lù Văn T2 khai nguồn gốc số Heroine mà T2 mua được bằng tiền của T1 để cùng T1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/5/2026 là T2 mua được của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch tại khu vực chợ Tam Đ thuộc bản Trung T (*nay là Thôn Đoàn K*), xã Bình L1, tỉnh L. Do T2 không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, làm rõ.

Qua test nhanh ma túy xác định: Teo Văn T1 và Lù Văn T2 đều dương tính với ma túy, nhưng kết quả xác minh xác định, T1 và T2 đều không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 256a Bộ luật Hình sự, nên không phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - L là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Teo Văn T1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lù Văn T2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Teo Văn T1; Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lù văn T2.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Teo Văn T1, Lù Văn T2 phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Teo Văn T1 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2026

- Xử phạt bị cáo Lù Văn T2 03 (*ba*) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2026.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 *(một)* mảnh giấy bạc màu trắng đã bị đốt cháy sém; 01 *(một)* mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bật lửa gas màu đỏ đã qua sử dụng; 01 *(một)* vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu xanh

đen được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140994; 01 *(một)* bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 vỏ túi nilon đựng bơm kim tiêm có chữ: "BƠM KIM TIÊM SỬ DỤNG MỘT LẦN TANAPHAR 3ml/cc"; 01 *(một)* vỏ lọ nước cất bằng thủy tinh trong suốt màu trắng, trên thân vỏ có chữ: "NOVOCAIN", lọ đã bị bẻ gãy vỡ phần đầu lọ thủy tinh được niêm phong trong 01 túi niêm phong mã số: PS3 ký hiệu 2140993

Tịch thu, hóa giá, sung ngân sách nhà nước 01 *(một)* chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, biển kiểm soát 90B1-211.02, màu sơn: Nâu Bạc, số khung RLCN5P110BY431089, số máy: 5P1143094. Xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng Lệnh nhập kho vật chứng số: 1037/LNK-CSMT ngày 17/5/2026 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và cán bộ kho vật chứng Công an tỉnh L).

4. Về án phí: Bị cáo Teo Văn T1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Lù Văn T2 phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Tòng Thị Tuyết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh L;
- Trại Tạm giam CA tỉnh L;
- Phòng THADS khu vực 1 - L;
- VKSND KV1 - L;
- Các bị cáo;
- L1u HSVA.